

Ngày 28 - 6 - 2023

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN ĐÔNG ĐÀ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

NGUYỄN ĐỨC H, sinh năm 1988 tại Hà Nội; HKTT: P19B A2 Tập thể Đ, phường V, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khắc G và bà Nguyễn Thị B; Vợ: Hoàng Thanh H; Con: Có 02 con, cùng sinh năm 2016; Tiền án: Ngày 30/5/2020: Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 40 tháng về tội Tổ chức đánh bạc; Tiền sự: Không; Bị cáo ra đầu thú ngày 20/3/2023; Bị tạm giữ

từ ngày 21/3/2023 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ban quản lý tòa nhà T; Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1990; Địa chỉ: B11 - 12 H, phường Y, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Hoàng Thanh H, sinh năm 1988; HKTT: P19B A2 Tập thể Đ, phường V, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức H là nhân viên thủ việc Lễ tân của Tòa nhà T theo hợp đồng thủ việc từ ngày 05/12/2022 đến ngày 04/01/2023. Nhiệm vụ của H là trực tại quầy lễ tân tầng 1 Tòa nhà T. Ngày 08/12/2022, H nhận ca trực từ 22 giờ ngày 08/12/2022 đến 06 giờ ngày 09/12/2022. Quá trình trực tại quầy, có một khách nước ngoài trả tiền thuê phòng với số tiền là 8.820.000 đồng. Do đang là nhân viên thủ việc, H không được biết mật khẩu kết sắt đặt tại quầy lễ tân của Tòa nhà để quản lý tiền thu của khách thuê phòng nên H đã gọi điện thoại cho chị Phạm Thu H - là nhân viên lễ tân của tòa nhà T và cũng là người trực tiếp hướng dẫn H để hỏi mật khẩu kết với mục đích cất tiền sau khi thu của khách. Chị H đã cung cấp mật khẩu kết cho H và dặn H cất tiền vào kết cẩn thận sau đó phải khóa kết lại. Khi H mở kết thấy bên trong kết có tiền, H để số tiền 8.820.000 đồng vào trong kết sau đó đóng kết lại và nghĩ rằng khóa kết là một dạng khóa điện tử tự động khóa khi đóng kết. Tuy nhiên, sau đó H kiểm tra thì thấy kết vẫn mở. Do bản thân đang cần tiền nên lúc này H đã nảy sinh trộm cắp tiền trong kết. Đến khoảng 03 giờ ngày 09/2/2022, H quan sát không thấy có bảo vệ tòa nhà, không có ai trông giữ nên H tiến lại gần kết sắt, mở kết và lấy toàn bộ số tiền trong kết là 19.820.000 (bao gồm 8.820.000 đồng là tiền khách vừa trả cho H và 11.000.000 đồng là tiền có sẵn trong kết từ trước). Sau khi lấy được tiền, H đi ra ghế ở sảnh tầng 1 để ngủ. Khoảng 06 giờ cùng ngày, H tỉnh dậy bỏ đi. Toàn bộ số tiền đựng trong kết H đã

chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 07 giờ ngày 09/12/2022, chị Trần Thu T là nhân viên lễ tân ca sáng đến làm việc thì không thấy lễ tân ca trước đâu và phát hiện két sắt tại quầy lễ tân bị mở và toàn bộ số tiền trong két đã bị mất trộm. Ngay sau đó, chị T đã báo cho anh Nguyễn Trung K và chị Lê Thị Kim N - là quản lý nhân sự của Tòa nhà T). Anh K đã tiến hành kiểm tra camera tại quầy lễ tân thì phát hiện H đã có hành vi trộm cắp số tiền trên, qua rà soát sổ sách bị mất tổng số tiền là 19.820.000. Sau đó, anh K đã đến cơ quan công an trình báo sự việc.

Ngày 20/3/2023, Nguyễn Đức H đã đến cơ quan công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 133/CT-VKSĐĐ ngày 22/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã truy tố Nguyễn Đức H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã nêu, sau khi đánh giá chứng cứ, phân tích hành vi của bị cáo đã kết luận Nguyễn Đức H phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52; Khoản 5 Điều 65 và Điều 56 của Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Đức H từ 20 đến 24 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu được của vụ án đã được gửi đi giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 09/12/2022, tại khu vực lễ tân tầng 1 tòa nhà T địa chỉ số 83 H, phường D, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Đức H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là số tiền 19.820.000 đồng của Ban quản lý Tòa nhà T. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng hám lợi và xem thường pháp luật đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo có một tiền án về tội Tổ chức Đánh bạc chưa được xóa án tích nay phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời hạn thử thách thi hành hình phạt của bản án số 140/2020/HSST ngày 30/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng nên căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 20 tháng tù của bản án nêu trên.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo rất thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải; tại phiên tòa chị Hoàng Thanh H - đại diện gia đình bị cáo đã xác nhận số tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại là tiền của bị cáo; nên áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo ra đầu thú ngày 20/3/2023; bị tạm giữ từ ngày 21/3/2023 nên áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, HĐXX xác định thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2023.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 điều 173 của Bộ luật hình sự. Xong xét bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành án, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[3] Trách nhiệm dân sự:

Đại diện Ban quản lý tòa nhà T là anh Nguyễn Trung K đã nhận số tiền bồi thường 19.820.000 đồng. Anh K có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

[4] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức H** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đức H **12 (Mười hai)** tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và phải chấp hành hình phạt **20 (Hai mươi)** tháng tù của bản án số 140/2020/HSST ngày 30/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là: **32 (Ba mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2023, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 06/11/2019 đến ngày 14/11/2019 theo bản án số 140/2020/HSST ngày 30/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng.

Căn cứ: Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Đống Đa, TP. Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa, TP. Hà Nội;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1- Công an TP. Hà Nội
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Tú

